

BẢO VỆ NGƯỜI TỐ CÁO TRONG CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC HIỆN NAY

TRẦN THUY DƯƠNG*

Tăng cường các biện pháp bảo vệ người tố cáo hiện nay đã được pháp luật quy định rõ ràng, đầy đủ và ngày càng hoàn thiện. Bên cạnh đó, hoạt động xây dựng pháp luật về bảo vệ người tố cáo đã góp phần quan trọng vào việc bảo vệ quyền con người, quyền công dân, quyền tố cáo trong công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Bài viết tập trung đánh giá thực trạng quy định của pháp luật về bảo vệ người tố cáo, đồng thời, chỉ ra những hạn chế trong thực tiễn thực hiện pháp luật về bảo vệ người tố cáo, qua đó đề xuất một số biện pháp tăng cường công tác bảo vệ người tố cáo trong các cơ quan nhà nước hiện nay.

Từ khóa: Tăng cường bảo vệ; pháp luật; người tố cáo; cơ quan nhà nước.

Measures to protect whistleblowers are comprehensively, well-defined, and increasingly completed in the existing provisions. In addition, the formulation of legislation on protecting whistleblowers contributed significantly to the protection of human rights, citizen rights, and the right to denunciation in the fight against corruption and negative acts, which aims to build, rectify the Party and the political system, and make them clean, strong. The paper assessed the existing provisions for protecting whistleblowers and pointed out limitations in the reality of implementation of the legislation on protecting whistleblowers. It proposed some measures to promote the protection of whistleblowers in the state agencies at present.

Keywords: Promote the protection; legislation; whistleblowers, state agencies.

NGÀY NHẬN: 06/02/2023

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 20/3/2023

NGÀY DUYỆT: 17/4/2023

1. Đặt vấn đề

Một trong những biện pháp quan trọng để xây dựng Chính phủ thực sự là “công bộc” của dân, củng cố, giữ vững niềm tin của Nhân dân vào Đảng, Nhà nước, đó chính là coi trọng việc khiếu nại, tố cáo. Điều này đã được Đảng ta chỉ rõ: “Cần xác định rõ việc bảo vệ người tố cáo là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, trước hết là của các cấp ủy, tổ chức

đảng, chính quyền và cơ quan chức năng ở các cấp”¹. Do vậy, tăng cường công tác bảo vệ người tố cáo (BVNTC) có ý nghĩa rất quan trọng và cần thiết, vừa thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, vừa khuyến khích, động viên, khích lệ người tố cáo yên tâm công tác, tiếp tục phát huy tinh thần, trách nhiệm trước Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

** ThS, Trường Chính trị Trường Chinh, tỉnh Nam Định*

2. Thực trạng quy định của pháp luật về bảo vệ người tố cáo

Hiện nay, các quy định của pháp luật về BVNTC ngày càng được hoàn thiện. *Luật Tố cáo* năm 2018 được coi là văn bản pháp luật quan trọng nhằm BVNTC. Cụ thể, *Luật Tố cáo* năm 2018 đã mở rộng phạm vi bảo vệ, tăng biện pháp bảo vệ đối với người tố cáo. Theo đó, *Luật* quy định không chỉ bảo vệ vị trí công tác, việc làm, tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm của người tố cáo mà còn áp dụng quyền bảo vệ tương tự đối với vợ, chồng, cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi của người tố cáo.

Ngoài ra, theo quy định tại khoản 2 Điều 47 *Luật Tố cáo* năm 2018: người tố cáo còn được bảo vệ bí mật thông tin cá nhân trừ trường hợp người tố cáo tự tiết lộ. Trên cơ sở đó, Chính phủ ban hành Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành *Luật Tố cáo*, trong đó có quy định: trường hợp không thuộc thẩm quyền thì đề nghị hoặc yêu cầu cơ quan có thẩm quyền áp dụng biện pháp bảo vệ; trường hợp khẩn cấp, người giải quyết tố cáo đề nghị hoặc yêu cầu cơ quan có thẩm quyền áp dụng biện pháp bảo vệ ngay lập tức, sau đó gửi văn bản đến cơ quan có thẩm quyền áp dụng biện pháp bảo vệ. Đặc biệt, thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, theo đó, cấp ủy, tổ chức đảng và chính quyền các cấp đã chủ động ban hành chương trình, kế hoạch triển khai đồng bộ, hiệu quả công tác BVNTC, như:

(1) Tỉnh Thái Nguyên ban hành Kế hoạch số 28-KH/TU về triển khai thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU ngày 28/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công

tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025. Đề án xác định 8 nhóm nhiệm vụ, giải pháp, trong đó đặc biệt nhấn mạnh: vai trò của cấp ủy, tổ chức đảng trong tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo và bảo vệ quyền lợi, sự an toàn về mọi mặt cho người tố cáo².

(2) TP. Hồ Chí Minh có nhiều giải pháp nâng cao chất lượng công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo như: Quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của Đảng, Thành ủy đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; xác định công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo là nhiệm vụ chính trị trọng tâm; thực hiện nghiêm túc việc tiếp công dân theo định kỳ và đột xuất, gắn với giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, địa phương nào có công dân khiếu nại, tố cáo ở trung tâm thành phố, trụ sở của các cơ quan thành phố thì chủ tịch địa phương đó chịu trách nhiệm...³.

(3) Tại tỉnh Thái Bình, để BVNTC, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã coi trọng công tác củng cố, kiện toàn, đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; phối hợp chặt chẽ với Ban Nội chính Tỉnh ủy, đặc biệt là lực lượng công an BVNTC đúng người, đúng việc; giao cơ quan chức năng, lực lượng có liên quan tiến hành xác minh, điều tra, thẩm định đơn thư tố cáo của cá nhân, tổ chức, trên cơ sở đó, xác định các phương án, biện pháp nhằm bảo đảm an toàn cho người tố cáo và gia đình người tố cáo⁴.

(4) Tại tỉnh Bình Thuận, để BVNTC, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền chú trọng bảo mật thông tin của người tố cáo; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy; bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực...⁵.

Ngoài ra, Thông tư số 03/2020/TT-BNV ngày 21/07/2020 của Bộ Nội vụ (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/9/2020) quy định chi tiết về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, biện pháp bảo vệ vị trí công tác của người tố cáo là cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 08/2020/TT-BLĐTBXH ngày 15/10/2020 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn về bảo vệ việc làm của người tố cáo là người làm việc theo hợp đồng lao động, trong đó quy định chi tiết về trình tự, thủ tục bảo vệ việc làm của người tố cáo là người làm việc theo hợp đồng lao động, thân nhân của người tố cáo...

Như vậy, việc ban hành một số quy định của pháp luật về BVNTC đã góp phần xây dựng cơ chế BVNTC, phương thức thực hiện BVNTC ngày một hoàn chỉnh hơn, tạo cơ sở pháp lý cho việc thực hiện quyền tố cáo, công tác BVNTC. Đồng thời, các quy định của pháp luật này cũng cho thấy việc BVNTC là trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Những hạn chế trong thực hiện pháp luật về bảo vệ người tố cáo

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác BVNTC vẫn còn một số hạn chế. Vì vậy, việc BVNTC còn đặt ra nhiều vấn đề cho cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương. Đó là: còn tình trạng để lộ, lọt thông tin người tố cáo; hiện tượng đe dọa, trả thù, trả dập, cô lập người tố cáo vẫn chưa được khắc phục triệt để; các biện pháp BVNTC chưa cụ thể, rõ ràng, thiếu hiệu quả nên chưa khuyến khích sự chủ động của cán bộ, đảng viên và người dân trong việc phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tiêu cực; người bị tố cáo thường ở “thế mạnh”, trong khi đó, người tố cáo ở “thế yếu”, từ đó nảy sinh tư tưởng, tâm lý “an phận thủ thường”, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh...

Nguyên nhân của tình trạng trên chủ yếu là do: (1) Nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong BVNTC chưa mạnh mẽ, quyết liệt, chưa đề ra được những chủ trương, biện pháp đúng, trúng bảo đảm an toàn trong mọi tình huống, trường hợp; (2) Những chế tài BVNTC đúng sự thật chưa đầy đủ, toàn diện, vẫn còn những “kẽ hở”, “khoảng trống” để những người có tư tưởng tham nhũng, tiêu cực tiến hành các hoạt động trù dập, trả thù, cản trở gây khó khăn trong công việc, cuộc sống của người đi tố cáo; (3) Sự phối kết hợp giữa cơ quan, lực lượng chức năng có thẩm quyền trong bảo vệ kịp thời, hiệu quả người tố cáo chưa tích cực; (4) Việc tự trang bị những kiến thức, hiểu biết pháp luật của người tố cáo chưa nhiều, còn bị động, phụ thuộc vào sự bảo vệ của cơ quan, chức năng có thẩm quyền; (5) Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật tố cáo chưa thường xuyên, liên tục để cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người dân có thể hiểu, yên tâm và sẵn sàng tham gia tố cáo các hành vi vi phạm pháp luật; (6) Vẫn còn tình trạng nể nang, ngại va chạm trong việc góp ý, phê bình cán bộ, đảng viên vi phạm.

4. Một số biện pháp tăng cường công tác bảo vệ người tố cáo trong các cơ quan nhà nước hiện nay

Thứ nhất, tiếp tục hoàn thiện pháp luật về BVNTC nhằm góp phần nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác BVNTC.

Thứ hai, đổi mới nhận thức tư duy của người đứng đầu trong BVNTC ở các cơ quan, đơn vị, địa phương. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương quán triệt, nhận thức sâu sắc, đầy đủ tầm quan trọng những chỉ thị, quy định của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội về BVNTC; cần thống nhất nhận thức, trách nhiệm: BVNTC là quyền của con người và BVNTC cần đặt trong tổng

thể với bảo vệ quyền của công dân, quyền của con người, xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân.

Đổi mới tư duy nhận thức trong xây dựng hệ thống pháp luật BVNTC, những chế tài được xây dựng bảo đảm tính đồng bộ, khả thi, lâu dài, xuyên suốt, tạo động lực, niềm tin cho người tố cáo trong làm việc và trong cuộc sống. BVNTC là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và xã hội, không riêng gì người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương. Theo đó, người đứng đầu cần lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người dân nắm được các quy định của Đảng, Nhà nước về BVNTC; từng bước hoàn thiện các quy định về BVNTC; xây dựng môi trường làm việc trong sạch, lành mạnh, giảm đi thối nát giá trị nhân văn vì con người, lấy hiệu quả công việc làm thước đo đánh giá năng lực, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; đổi mới phong cách làm việc của người đứng đầu theo phương châm hướng về cơ sở, tôn trọng và phát huy dân chủ, trí tuệ của tập thể...

Thứ ba, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về BVNTC. Sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu bảo đảm thắng lợi cách mạng Việt Nam ở mọi giai đoạn, thời điểm. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật nhằm mục đích bảo vệ người tố cáo được an toàn hơn về mọi phương diện.

Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, cán bộ chủ chốt ở các cơ quan, đơn vị, địa phương tích cực, chủ động ban hành nghị quyết chuyên đề về BVNTC; xác định những nội dung, nhiệm vụ, giải pháp BVNTC và phân công giao nhiệm vụ cho các đồng chí trong cấp ủy theo dõi, giúp đỡ người tố cáo nếu bị trù

dập, ức hiếp, đe dọa tinh thần, kịp thời báo cáo, có phương án giải quyết hiệu quả; tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra, giám sát đối với những tập thể, cá nhân có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực để đối chứng với nội dung phản ánh của người tố cáo, đồng thời, nêu cao tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình, thấy đúng phải bảo vệ, thấy sai phải đấu tranh; tuyệt đối không được cô lập người tố cáo trong cuộc sống, trong làm việc; cấp ủy, tổ chức đảng ở mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức học tập nắm rõ những quy định, yêu cầu của Đảng, Nhà nước về pháp luật; đề cao tinh thần, trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đối với chức trách, nhiệm vụ được giao, có ý thức chính trị cao trước Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Thứ tư, tăng cường các chế tài xử lý đối với hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của người tố cáo. Các cơ quan chức năng có thẩm quyền, đặc biệt là các cơ quan của Quốc hội cần nghiên cứu, bổ sung làm mới một số quy định, chế tài đối với những hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của người tố cáo.

Hiện nay, các hành vi vi phạm pháp luật diễn ra rất tinh vi và được che đậy dưới nhiều hình thức khác nhau. Vì vậy, hệ thống pháp luật phải được xây dựng, làm mới để ngăn chặn, bịt kín những "lỗ hổng" không cho cán bộ có cơ hội, điều kiện tham nhũng, tiêu cực. Phải xây dựng, ban hành luật xử lý thật nặng đối với những người bị tố cáo đi trả thù người tố cáo hoặc thuê người khác trả thù người đi tố cáo mình, thậm chí còn đe dọa, khủng bố tinh thần người tố cáo và cả người thân của họ. Cần nghiên cứu, rà soát lại các bộ luật về bảo vệ người tố cáo một cách kỹ lưỡng, đầy đủ, toàn diện phù hợp với thực tiễn xã hội đang đặt ra. Có như

vậy, mới xây dựng được một cơ chế có hiệu lực, hiệu quả tốt về bảo vệ quyền con người, quyền công dân, BVNTC bằng cơ chế tố tụng tại tòa án.

Thứ năm, thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong BVNTC. Sự phối hợp nhịp nhàng, đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong BVNTC có ý nghĩa rất quan trọng để tiếp thêm sức mạnh, niềm tin cho người tố cáo và gia đình, thân nhân người tố cáo yên tâm trong công việc, trong cuộc sống. Theo đó, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan, như: công an, viện kiểm sát, tòa án, sở, phòng Nội vụ ở các địa phương, chánh thanh tra, thanh tra viên, người đứng đầu cơ quan nhà nước cần “đúng vai, thuộc bài”, nắm rõ chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, thường xuyên phối kết hợp với nhau về thông tin để trao đổi, nắm bắt tình hình cụ thể sự việc khi có người tố cáo.

Xác minh thông tin, xây dựng phương án, kế hoạch cụ thể, rõ ràng, bảo đảm tuyệt đối an toàn cho người tố cáo, trong đó công an là lực lượng nòng cốt trong BVNTC ở mọi lúc, mọi nơi; người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác phối hợp BVNTC không những trong thời điểm tiến hành điều tra, xác minh thông tin mà trong suốt quá trình sinh sống làm việc của người tố cáo và gia đình người tố cáo... Sự phối hợp giữa các lực lượng, tổ chức liên quan cần thực chất, hiệu quả, phù hợp với tính chất, yêu cầu, nhiệm vụ, tránh hình thức, kiên quyết, bản lĩnh trong đấu tranh với những biểu hiện tham nhũng, tiêu cực, tố cáo sai phạm của những tổ chức, cá nhân tham nhũng, tiêu cực, lãng phí gây bức xúc trong xã hội □

Chú thích:

1. *Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng*

đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

2. *Tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.* <https://thainguyentv.vn>, ngày 01/6/2020.

3. *Những giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo tại TP. Hồ Chí Minh.* <https://thanhtravietnam.vn>, ngày 17/8/2022.

4. *Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết những vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài.* <https://noichinh.vn>, ngày 06/8/2019.

5. *Nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.* <https://www.Binhthuan.dsc.vn>, ngày 30/6/2020.

Tài liệu tham khảo:

1. *Bộ luật Hình sự* năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập I*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật. 2021.

3. *Hiến pháp* năm 2013.

4. *Luật Tố cáo* năm 2011, 2018.

5. *Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định hướng dẫn chi tiết thi hành Luật Tố cáo.*

6. *Thông tư số 03/2020/TT-BNV ngày 21/07/2020 của Bộ Nội vụ (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/9/2020) quy định chi tiết về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, biện pháp bảo vệ vị trí công tác của người tố cáo là cán bộ, công chức, viên chức.*

7. *Thông tư số 08/2020/TT-BLĐTBXH ngày 15/10/2020 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2020) hướng dẫn về bảo vệ việc làm của người tố cáo là người làm việc theo hợp đồng lao động.*